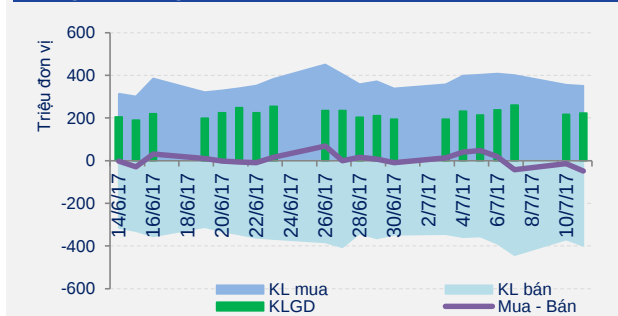
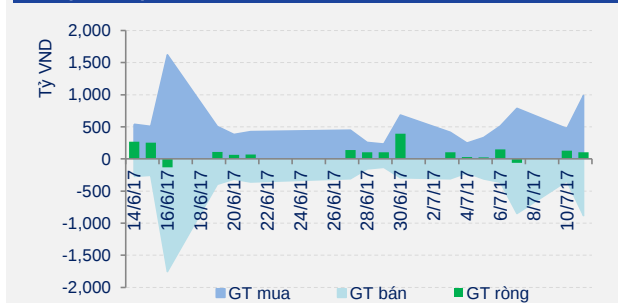


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 11/7/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	769.36	100.42
% Thay đổi	↑ 0.37%	↑ 0.05%
KLGD (CP)	223,615,478	62,846,839
GTGD (tỷ đồng)	4,080.31	676.77
Tổng cung (CP)	399,499,750	106,493,900
Tổng cầu (CP)	350,994,720	101,585,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	28,245,700	2,639,451
KL mua (CP)	32,650,570	1,107,250
GTmua (tỷ đồng)	988.93	16.47
GT bán (tỷ đồng)	883.06	26.06
GT ròng (tỷ đồng)	105.87	(9.59)

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.94%	12.3	2.3	1.7%
Công nghiệp	↑ 0.35%	16.9	3.1	18.7%
Dầu khí	→ 0.00%	17.3	3.3	1.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.15%	18.7	4.2	4.4%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.67%	16.4	2.9	2.1%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.53%	20.5	6.5	12.0%
Ngân hàng	↑ 0.24%	14.6	1.8	8.7%
Nguyên vật liệu	↑ 0.37%	9.5	2.0	19.4%
Tài chính	↑ 0.79%	20.5	2.7	29.8%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.02%	13.0	2.4	1.4%
VN - Index	↑ 0.37%	16.5	4.0	91.9%
HNX - Index	↑ 0.05%	12.4	1.7	8.1%

DIỄN NHẢN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm điểm trong gần như toàn bộ thời gian giao dịch, nhưng lực cầu bắt đáy vào cuối phiên đã giúp cả hai chỉ số bất ngờ hồi phục. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 2,8 điểm (+0,37%) lên 769,36 điểm; HNX-Index tăng 0,05 điểm (+0,05%) lên 100,42 điểm. Thanh khoản trên hai sàn khá cao với giá trị giao dịch đạt 4.955 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 289 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 937 tỷ đồng. Độ rộng thị trường khá tích cực với 264 mã tăng, 136 mã tham chiếu, 234 mã giảm. Thị trường trong phiên ATC đã chứng kiến lực cầu bắt đáy tăng vọt, đã kéo nhiều cổ phiếu lớn lên trên mức tham chiếu, góp phần giúp các chỉ số thị trường kết phiên trong sắc xanh. Tiêu biểu trong đó như VIC (+2,4%), VNM (+0,9%), MBB (+2,2%), VCB (+0,5%), SAB (+0,2%), PVI (+4,1%), VCG (+1,5%), VCS (+1,1%). Tuy nhiên, vẫn còn nhiều cổ phiếu lớn giảm điểm tiêu cực, nhưng mức giảm là không quá lớn như STB (-1,9%), DHG (-2,6%), GAS (-0,3%), FPT (-1,2%), HPG (-0,6%), EIB (-1,6%), BHN (-0,8%). Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, bộ đôi HAG (+4,5%) và HNG (+2,6%) tăng mạnh nhờ lực cầu trong phiên ATC sau khi đã giảm khá mạnh trước đó. OGC (-6,7%) giảm sàn xuống 2.920 đồng, chấm dứt chuỗi 12 phiên tăng trần liên tiếp, khớp lệnh mạnh nhất thị trường với 20,7 triệu cổ phiếu. HBC (+7%) tăng trần lên mức giá 56.700 đồng sau thông tin trúng thầu các dự án trị giá hơn 2.000 tỷ đồng.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Lực cầu bắt đáy mạnh trong phiên ATC đã giúp cả hai chỉ số hồi phục lên sắc xanh. Cây nến ngày đóng cửa ở mức cao nhất với chân nến dài cho thấy lực cầu giá thấp dồi dào và bên mua đã chiếm lại ưu thế về cuối phiên. Chúng tôi cho rằng, VN-Index nhiều khả năng duy trì được đà hồi phục trong phiên tới để tiến vào vùng kháng cự trong khoảng 770-775 điểm (MA5-20), vùng hỗ trợ của chỉ số tại 760-765 điểm. Tuy nhiên, tín hiệu kỹ thuật của VN-Index vẫn ở mức tiêu cực do chưa phá vỡ được ngưỡng kháng cự quan trọng 770 điểm (MA20) nên nhà đầu tư ngắn hạn vẫn nên hạn chế mua mới trong giai đoạn này và tận dụng những nhịp hồi phục trong phiên để bán bớt cổ phiếu nhằm đưa tỷ trọng danh mục về mức an toàn. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ danh mục và tận dụng những phiên giảm điểm về vùng hỗ trợ của chỉ số để tái cơ cấu danh mục, tập trung vào những mã có cơ bản tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

11/7/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, đã giảm mạnh dần về chiều, chạm mức đáy trong phiên tại 761,57 điểm. Từ giữa phiên chiều trở đi, lực cầu bắt đáy tăng mạnh đã kéo chỉ số lên sắc xanh, kết phiên ở mức điểm cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 2,8 điểm (+0,37%) lên 769,36 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC tăng 1.000 đồng, VNM tăng 1.300 đồng, MBB tăng 450 đồng. Ở chiều ngược lại, STB giảm 250 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm mạnh trong gần như toàn bộ phiên giao dịch, đã giảm mạnh dần về chiều, chạm mức thấp nhất trong phiên tại 99,22 điểm. Từ khoảng 14h trở đi, lực cầu bắt đáy tăng mạnh kéo chỉ số lên sắc xanh. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,05 điểm (+0,05%) lên 100,42 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVI tăng 1.400 đồng, VCG tăng 300 đồng, VCS tăng 1.500 đồng. Ở chiều ngược lại, VNR giảm 1.900 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 105,87 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 4,4 triệu cổ phiếu. VCI là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 33 tỷ đồng tương ứng với 560 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HAG với 23,6 tỷ đồng tương ứng với 2,6 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HSG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 52,6 tỷ đồng tương ứng với 1,7 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 9,59 tỷ đồng tương ứng với 1,5 triệu cổ phiếu. SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 13,4 tỷ đồng tương ứng với 1,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là SHS với 5 tỷ đồng tương ứng với 338 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VND là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3,9 tỷ đồng tương ứng với 185 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Vượt Trung Quốc, Hàn Quốc đứng đầu nhập siêu vào VN

Trong 6 tháng đầu năm, nhập khẩu từ Hàn Quốc ở mức 22,5 tỷ USD, tăng 51,2%, trong khi nhập khẩu Trung Quốc chỉ tăng 16,8% và đạt 27,1 tỷ USD. Theo đó, thâm hụt thương mại Việt Nam-Hàn Quốc ở mức 15,9 tỷ USD, cao hơn nhiều so với mức thâm hụt 14,1 tỷ USD từ Trung Quốc.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index bất ngờ hồi phục về cuối phiên hôm nay sau 2 phiên giảm mạnh liên tiếp trước đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với kháng cự gần nhất tại 770 điểm (MA20) và hỗ trợ gần nhất tại 759 điểm (đáy phiên 21/6). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 750 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 706 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index nhiều khả năng tiếp tục duy trì đà hồi phục để hướng đến vùng kháng cự tiếp theo tại 770-775 điểm (MA5-20), hỗ trợ của chỉ số tại 760-765 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục nhẹ trong phiên hôm nay sau khi đã điều chỉnh mạnh hai phiên trước đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số vẫn duy trì tích cực với kháng cự và hỗ trợ gần nhất lần lượt tại 101,4 điểm (MA5) và 100,4 điểm (MA10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 95,5-99,5 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 87,3 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, HNX-Index nhiều khả năng duy trì đà hồi phục để tiến gần hơn đến ngưỡng kháng cự tiếp theo tại 101,4 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,12 - 36,20 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) không đổi ở chiều mua vào và giảm 70.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm không đổi

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 11/7 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.449 đồng, không đổi so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 2,59 USD/ounce tương ứng 0,21% xuống 1.210,61 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

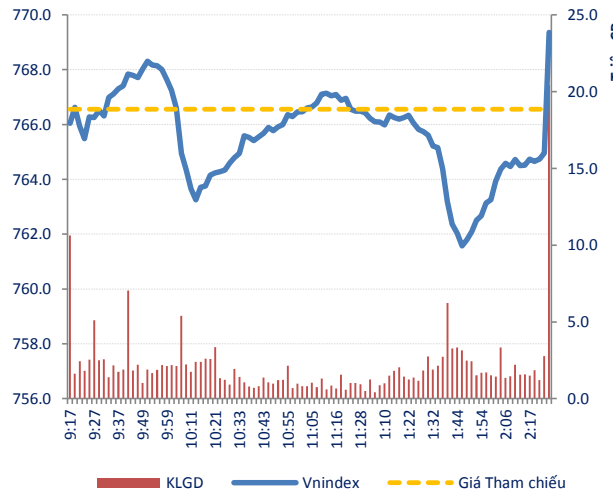
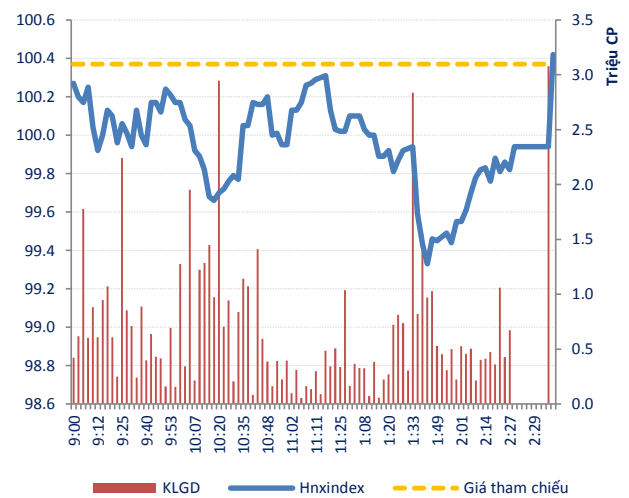
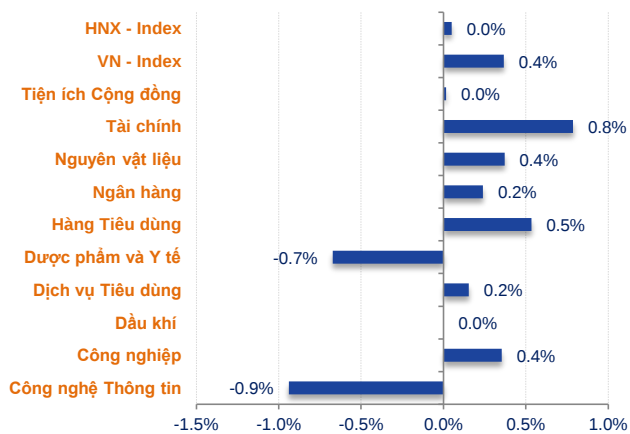
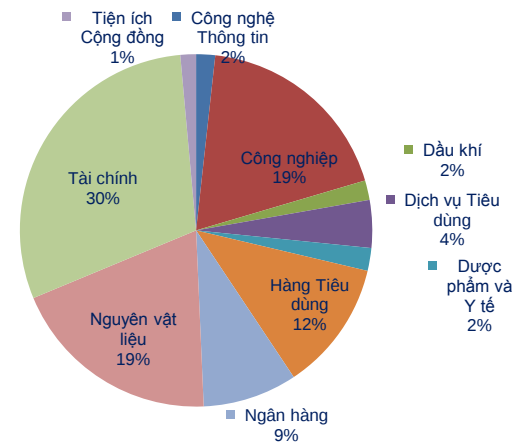
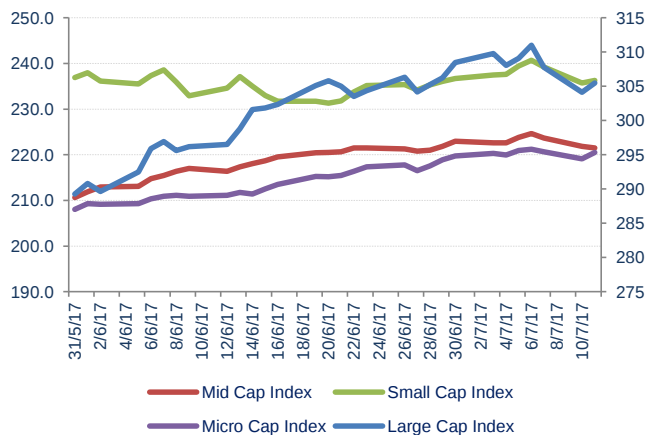
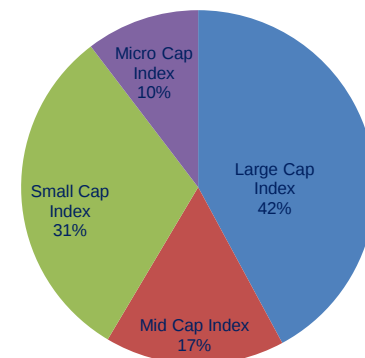
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,04 điểm tương ứng 0,04% lên 95,85 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1397 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2902 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 114,29 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,18 USD tương ứng 0,38% xuống 46,70 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,13 USD tương ứng 0,29% xuống 44,27 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 10/7, chỉ số Dow Jones giảm 5,82 điểm tương ứng 0,03% xuống 21.408,52 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 23,31 điểm tương ứng 0,38% lên 6.176,39 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 2,25 điểm tương ứng 0,09% lên 2.427,43 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	3,001,200	DXG	2,605,240
2	HAG	2,565,930	HSG	1,677,970
3	HHS	671,770	ITA	1,235,040
4	DPM	653,360	SSI	918,010
5	HPG	646,680	AAA	369,240

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VND	184,650	SHB	1,657,800
2	KVC	153,000	SHS	337,800
3	KDM	45,400	PVX	95,600
4	LAS	42,200	PVE	40,300
5	PVS	41,100	DBC	32,542

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
OGC	3.13	2.92	↓ -6.71%	20,802,750
DXG	16.65	16.20	↓ -2.70%	8,746,820
HQC	3.29	3.31	↑ 0.61%	8,389,120
FLC	7.11	7.10	↓ -0.14%	8,145,090
ITA	4.58	4.57	↓ -0.22%	7,879,760

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.00	8.10	↑ 1.25%	10,092,117
PVX	2.70	2.50	↓ -7.41%	7,323,716
KLF	2.80	2.70	↓ -3.57%	4,727,771
DST	28.10	30.90	↑ 9.96%	4,099,300
CEO	12.10	12.50	↑ 3.31%	3,847,520

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HBC	53.00	56.70	3.70	↑ 6.98%
SMA	8.02	8.58	0.56	↑ 6.98%
NAV	7.60	8.13	0.53	↑ 6.97%
JVC	3.45	3.69	0.24	↑ 6.96%
AGF	8.94	9.56	0.62	↑ 6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VCM	18.00	19.80	1.80	↑ 10.00%
SDU	22.00	24.20	2.20	↑ 10.00%
DST	28.10	30.90	2.80	↑ 9.96%
TJC	8.10	8.90	0.80	↑ 9.88%
MDC	5.10	5.60	0.50	↑ 9.80%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PPI	3.58	3.33	-0.25	↓ -6.98%
CCL	6.89	6.41	-0.48	↓ -6.97%
VAF	13.70	12.75	-0.95	↓ -6.93%
LEC	27.00	25.15	-1.85	↓ -6.85%
HTT	16.05	14.95	-1.10	↓ -6.85%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNF	60.00	54.00	-6.00	↓ -10.00%
PIV	35.90	32.40	-3.50	↓ -9.75%
MSC	20.70	18.70	-2.00	↓ -9.66%
NDF	17.60	15.90	-1.70	↓ -9.66%
TMB	11.40	10.30	-1.10	↓ -9.65%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
OGC	20,802,750	-54.3%	(2,441)	-	1.3
DXG	8,746,820	3250.0%	2,924	5.5	1.2
HQC	8,389,120	2.0%	187	17.7	0.3
FLC	8,145,090	12.7%	1,715	4.1	0.5
ITA	7,879,760	0.6%	65	70.5	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	10,092,117	7.4%	888	9.1	0.7
PVX	7,323,716	4.6%	349	7.2	0.8
KLF	4,727,771	1.0%	104	26.1	0.3
DST	4,099,300	0.3%	36	864.4	3.1
CEO	3,847,520	11.8%	1,659	7.5	1.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HBC	↑ 7.0%	43.0%	5,492	10.3	3.1
SMA	↑ 7.0%	1.1%	120	71.3	0.8
NAV	↑ 7.0%	-10.1%	(1,075)	-	0.8
JVC	↑ 7.0%	-6.1%	(284)	-	0.8
AGF	↑ 6.9%	2.1%	589	16.2	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VCM	↑ 10.0%	19.1%	3,741	5.3	1.0
SDU	↑ 10.0%	1.5%	264	91.6	1.4
DST	↑ 10.0%	0.3%	36	864.4	3.1
TJC	↑ 9.9%	6.0%	893	10.0	0.6
MDC	↑ 9.8%	8.3%	888	6.3	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
1VFN3	3,001,200	N/A	N/A	N/A	N/A
HAG	2,565,930	-6.3%	(1,343)	-	0.6
HHS	671,770	3.1%	361	12.3	0.4
DPM	653,360	11.0%	2,412	9.8	1.1
HPG	646,680	39.1%	5,862	5.6	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	184,650	19.0%	2,543	8.5	1.5
KVC	153,000	3.6%	386	7.3	0.3
KDM	45,400	1.6%	178	26.4	0.4
LAS	42,200	11.7%	1,343	10.0	1.1
PVS	41,100	8.1%	2,150	8.2	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	222,054	44.5%	6,991	21.9	9.0
VCB	137,795	14.7%	2,000	19.2	2.7
SAB	134,990	34.0%	7,255	29.0	10.8
GAS	114,992	18.9%	4,115	14.6	2.8
VIC	111,048	3.9%	641	65.7	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	25,535	10.7%	1,514	17.1	1.8
VCS	11,288	50.6%	8,983	15.7	5.2
SHB	9,065	7.4%	888	9.1	0.7
VCG	8,878	6.8%	1,129	17.8	1.5
VGC	8,198	14.0%	1,886	10.2	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KAC	6.84	1.3%	141	155.8	1.8
TTF	5.01	-1166.8%	(12,041)	-	11.5
QCG	4.61	1.8%	256	89.0	1.6
NVT	4.58	0.7%	69	61.2	0.5
HAG	3.64	-6.3%	(1,343)	-	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	6.50	0.4%	46	163.8	0.7
DPC	4.67	6.3%	1,090	18.2	1.1
ATS	4.11	5.0%	575	37.4	1.8
B82	3.63	1.1%	106	25.5	0.3
VGP	3.46	9.4%	1,910	12.3	1.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
